

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định thời gian giao dịch, biên độ dao động giá, đơn vị giao dịch, loại lệnh áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ quy định việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán.

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-TTg ngày 11/05/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Trung tâm Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thành Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 2881/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 203/2015/TT-BTC ngày 21/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Nghị Quyết số 16/NQ-SGDHCM ngày 12/08/2016 của Hội đồng Quản trị Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thông qua nội dung Quy chế giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 5091/UBCK-PTTT ngày 05/08/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận ban hành Quy chế giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Quản lý Thành viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thời gian giao dịch, biên độ dao động giá, đơn vị giao dịch, loại lệnh áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.



Điều 3. Giám đốc phòng Quản lý Thành viên, Giám đốc các phòng ban thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

- Như Điều 3;
- UBCKNN;
- HĐQT, BKS;
- CTCKTV, TCNY;
- TTLKCKVN, TVLK, NHCĐTT;
- Lưu TV, VT (408).



Trần Văn Dũng



QUY ĐỊNH
THỜI GIAN GIAO DỊCH, BIÊN ĐỘ DAO ĐỘNG GIÁ, ĐƠN VỊ GIAO
DỊCH, LOẠI LỆNH ÁP DỤNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 342/QĐ-SGDHCM ngày 22 tháng 08 năm 2016
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM)

1. Thời gian giao dịch

Thời gian giao dịch áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được quy định như sau:

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch
Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF		
Phiên sáng	Khớp lệnh định kỳ mở cửa	09h00' - 9h15'
	Khớp lệnh liên tục I	09h15' - 11h30'
	Giao dịch thỏa thuận	09h00' - 11h30'
<i>Nghỉ</i>		11h30' - 13h00'
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00' - 14h30'
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30' - 14h45'
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' - 15h00'
Trái phiếu		
Phiên sáng	Giao dịch thỏa thuận	09h00' - 11h30'
<i>Nghỉ</i>		11h30' - 13h00'
Phiên chiều	Giao dịch thỏa thuận	13h00' - 15h00'
Thị trường đóng cửa		15h00'

2. Biên độ dao động giá

Biên độ dao động giá đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF trong ngày giao dịch là $\pm 7\%$ so với giá tham chiếu.

3. Đơn vị giao dịch

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh quy định về giao dịch lô chẵn và lô lớn đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF như sau:

a. Lô chẵn:

- Đơn vị giao dịch lô chẵn: 10 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF.
- Mỗi lệnh giao dịch lô chẵn không được vượt quá khối lượng tối đa là 500.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF.

- b. Lô lớn: Khối lượng giao dịch lô lớn lớn hơn hoặc bằng 20.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF.



Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh không quy định đơn vị giao dịch đối với giao dịch trái phiếu.

4. Loại lệnh

Các loại lệnh được áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh gồm:

Đợt khớp lệnh	Loại lệnh
Khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa	Lệnh giới hạn, lệnh ATO
Khớp lệnh liên tục	Lệnh giới hạn, lệnh thị trường
Khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa	Lệnh giới hạn, lệnh ATC

Ghi chú: Lệnh ATO: Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá mở cửa;

Lệnh ATC: Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá đóng cửa. *m*

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Dũng

